

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
HĐ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG LẬP TRỰC THUỘC THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, NĂM 2023
(KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ)

(ban hành kèm theo Thông báo số 2404/TB-HDTD ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức năm 2023)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
1	Vũ Trịnh Quỳnh Như	01/11/1999	X	Số 31 đường 15, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Xác nhận đã hoàn thành khóa Bồi dưỡng GV THCS dạy môn Khoa học tự nhiên	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS An Phú	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Ái Diệp	20/06/1991	X	Chung cư An Lộc 2, đường Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học; Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Khoa học tự nhiên	B1 - Anh; Học phần Tiếng Anh	A; Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS An Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển
3	Lê Thị Huyền	21/01/1999	X	Số 338/1/25 đường An Dương Vương, phường 4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS An Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Dân tộc Tày	89,5	5	94,5	Trúng tuyển
4	Hồ Thị Ngọc Lự	09/02/1989	X	Căn hộ số 05 tầng 2 Block B3 Chung cư Topaz home2 đường 138 P Tân Phú, Tp Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh	Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tốt nghiệp chung trình đào tạo chức danh Tổng phụ trách đội	B- Anh	A	Giáo viên THCS Tổng phụ trách đội	Trường THCS An Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển
5	Chu Nguyễn Minh Huy	11/12/1993	X	Số 22/31/33 đường 21, Phường 8, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ NVSP cho Giáo viên Tiếng Anh cấp THCS	B2 - Anh; Học phần Tiếng Hoa	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS An Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		54		54	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
6	Chu Thị Phương Lê	23/10/2001	X	Số 1.6 Lô A, chung cư Thủ Thiêm, phường An Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B2 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS An Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển
7	Đào Quang Huy	30/01/1997		Số 52 đường 2, khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, Tp.Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên tiếng Anh trung học cơ sở Bồi dưỡng CDNN giáo viên THCS hạng III	B - Tiếng Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Bình An	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển
8	Nguyễn Thị Hạnh	01/08/1988	X	Đường Tân Hiệp 19, Tân Bình, Tân Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Công nghệ	Cao đẳng sư phạm Công nghệ	B - Anh	B; học phần tin học ứng dụng	Giáo viên THCS dạy Công nghệ Công nghiệp	Trường THCS Bình Chiểu	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển
9	Phạm Thị Luyến Ái	28/09/1997	X	Số 17 đường 35, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Chính trị		B1 - Anh; Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản; Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Giáo dục Công dân	Trường THCS Bình Chiểu	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển
10	Đỗ Kim Diệu Huyền	04/07/1996	X	59 đường số 6 phường Tam Phú thành phố Thủ Đức thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP, Chứng chỉ dạy môn KHTN	B1 - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Bình Chiểu	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		61,5		61,5	Trúng tuyển
11	Nguyễn Thị Hồng	06/08/1989	X	Hiệp Bình Phước, Tp Thủ Đức, Thành Phố HCM	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	A2 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Bình Chiểu	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển
12	Bling Hách	16/11/1993		số 64 đường số 10 kp3 p.Tam bình,TP Thủ Đức,Tp HCM	Cử nhân	Huấn luyện thể thao		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Bình Chiểu	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Dân tộc Cơ Tu	81	5	86	Trúng tuyển
13	Nguyễn Hoàng Lan Anh	12/01/2001	X	13 đường 18 khu phố 5, Phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh		IELTS 7.0; Học phần Tiếng Trung	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Bình Chiểu		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
14	Nguyễn Trần Hoàng Dũng	18/11/1996		15, Đường 9, Khu phố 4, Phường Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		IELTS 7.0, JLPT N4, Nhật	A	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Bình Chiểu		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển
15	Trần Lê Thanh Thảo	05/05/2001	X	Số 44/3 đường số 22, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		TOEIC 670	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Bình Chiểu	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển
16	Hoàng Thị Thanh Huyền	10/12/1994	X	43 đường 22- Khu phố 1- Phường Bình Chiểu- Thành phố Thủ Đức- Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B- Anh	B	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Bình Chiểu		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển
17	Mai Thị Xuân	24/9/1980	X	16D KDC Phú Nhuận, Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, Tp. HCM	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B- Trung	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Bình Thọ	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển
18	Phạm Hồng Bảo Khuyên	24/9/1999	X	25A Chu Mạnh Trinh phường Bình Thọ Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2-Anh, HSK 2- Trung	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Bình Thọ	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển
19	Trần Thị Dương	06/07/1988	X	Số 185/19K/26/12 đường Ngô Chí Quốc, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm 2012	B - Anh	Kỹ sư	Nhân viên Công nghệ thông tin	Trường THCS Bình Thọ	1	Công nghệ thông tin hạng IV (V.11.06.15)		63		63	Trúng tuyển
20	Lê Thị Thu Phương	24/08/1985	X	Số 5.23 chung cư Petroland, đường Số 62, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Cát Lái	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển
21	Nguyễn Thị Phương Thủy	17/12/1991	X	Số 09 đường số 41 CL, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2 - Anh; học phần Tiếng Pháp	Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Cát Lái	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Con thương binh 81%	59,5	5	64,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
22	Nguyễn Thị Thanh Trúc	20/01/1983	X	Số 262/10/1 đường Phú Định, Phường 16, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Tin học	Chứng chỉ CDNN giáo viên THCS hạng III	B - Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Cát Lái	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển
23	Trần Diệu Linh	01/03/1986	X	Số 269 đường Nguyễn Tất Thành, Thị trấn Năm Căn, Huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau	Cử nhân	Kế toán	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư, lưu trữ và soạn thảo văn bản		Trung cấp	Nhân viên Văn thư	Trường THCS Cát Lái	1	Văn thư viên (02.007)		66		66	Trúng tuyển
24	Vũ Thị Thanh An	12/12/1995	X	Số 23/8 Thùỵ Lợi, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Hóa hữu cơ; Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng giáo viên dạy môn KHTN	Toefl ITP 383	IC3	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Đặng Tấn Tài	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		64,5		64,5	Trúng tuyển
25	Trần Thị Dung	18/01/1995	X	Số 42 đường Dân Chủ, khu phố 1, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Chứng chỉ CDNN GV THCS hạng III	Học phần Ngoại ngữ	Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Đặng Tấn Tài	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển
26	Phạm Thu Phương	19/08/1999	X	Chung cư Jamila Khang Điền, Song Hành, Phường Phú Hữu, Thành Phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		C1 - Anh; B1- Tiếng Pháp	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Đặng Tấn Tài	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
27	Trần Thị Kiều Loan	22/12/1981	X	A5, F23 chung cư Sen Hồng, Kp. Bình Đường 3, P. An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Thạc sĩ, Cử nhân	Lý luận và phương pháp dạy học , Kỹ thuật công nghiệp	Chứng chỉ Sư phạm	B1, Anh văn	A	Giáo viên THCS dạy Công nghệ Công nghiệp	Trường THCS Dương Văn Thi	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển
28	Nguyễn Văn Tuấn	10/8/1991		162a1 Nội Hóa 1- Phường Bình An- thành phố Dĩ An- Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp		B- Anh	A	Giáo viên THCS dạy Công nghệ Nông nghiệp	Trường THCS Dương Văn Thi	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		58		58	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
29	Nguyễn Thị Trang	08/05/1990	X	Số 104/32 đường Nguyễn Thái Học, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Giáo dục Chính trị		B - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Giáo dục Công dân	Trường THCS Dương Văn Thi	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển
30	Phạm Thị Toàn	05/07/1990	X	Số 86/9 Hẻm 84 đường Phạm Hữu Lầu, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Tin học	Chứng chỉ CDNN giáo viên THCS hạng II	B - Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Dương Văn Thi	4	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển
31	Trương Thị Ngọc Diễm	03/05/1990	X	Số 81, số 6 TĐC, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Vật lý - Công nghệ		C - Anh	A	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Trường THCS Dương Văn Thi	1	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)		84,5		84,5	Trúng tuyển
32	Thân Đức Phúc	26/10/1998		Tòa nhà S5.02, Vinhomes Grank Park, Đường Nguyễn Xiển, Phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc		B- Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Âm nhạc	Trường THCS Hiệp Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
33	Nguyễn Thị Anh Thư	20/04/1996	X	Số 164D đường Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, Quận 3. Tp Hồ Chí Minh	Cử nhân	Giáo dục Chính trị		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Giáo dục Công dân	Trường THCS Hiệp Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển
34	Nguyễn Thị Bích Loan	29/08/1996	X	Số 22/1 đường Thạnh Xuân 22, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Xác nhận đã hoàn thành khóa, chờ cấp chứng chỉ Bồi dưỡng GV THCS dạy môn Khoa học tự nhiên	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Bình	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
35	Nguyễn Thị Ngọc Đào	21/06/1998	X	140/11 Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Khoa học tự nhiên	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Bình		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển
36	Phạm Đông Thương	20/07/1996		48/5 Chương Dương, phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		B- Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Hiệp Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Con thương binh	85,5	5	90,5	Trúng tuyển
37	Lê Ngọc Minh	06/11/1994		Số 343/11 đường Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		B1 - Anh; Học phần ngoại ngữ	A; Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Hiệp Bình		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển
38	Lã Thu Phương	05/03/2000	X	Số 82/27/12C đường số 2, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		C1 - Anh; Học phần tiếng Pháp	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hiệp Bình	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển
39	Đoàn Văn Bộ	29/06/1996		273/29/45 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, TPHCM	Thạc sĩ, Cử nhân	Toán Giải tích; Sư phạm Toán học		B1 - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Hiệp Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển
40	Đoàn Thị Thanh Nga	07/06/1987	X	Số 62/31/6 đường 4, khu phố 5, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Kinh tế - Kế toán			A	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Hiệp Bình	1	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Con thương binh	86	5	91	Trúng tuyển
41	Võ Thị Hồng Tú	21/07/1997	X	Số 56/77/39 đường số 8, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp		Chuẩn đầu ra ngoại ngữ	Chuẩn đầu ra tin học	Giáo viên THCS dạy Công nghệ Nông nghiệp	Trường THCS Hiệp Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển
42	Huỳnh Thị Tường Vi	27/07/1995	X	Số 58/35 Tân Lập 1- phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Hóa hữu cơ; Sư phạm Hóa học	Giấy xác nhận hoàn thành và chờ cấp bằng khóa bồi dưỡng Gv dạy khoa học tự nhiên	B-Anh	B	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
43	Lê Thị Diễm Thi	02/11/1997	X	Số 19/2 Tân Thuận Tây phường Bình Thuận quận 7 TP HCM	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy môn KHTN	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Phú	5	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
44	Huỳnh Phúc Hòa Thuận	31/08/2000	X	Chung cư Flora Novia, Block A, 1061 Phạm Văn Đồng, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ Bồi dưỡng Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	B2- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển
45	Nguyễn Thị Thủy Trang	12/08/1997	X	Số 416 khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Giấy xác nhận đã hoàn thành đang chờ cấp chứng chỉ dạy môn Khoa học tự nhiên	A2 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển
46	Đỗ Thị Đào	01/05/1992	X	Số 380/37 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng giáo viên dạy môn KHTN	B - Anh; Học phần Tiếng Anh	B; Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		57,5		57,5	Trúng tuyển
47	Phạm Thị Thủy Tiên	14/5/1996	X	53 đường 297, tổ 11, khu phố 4, phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm lịch sử	Chứng chỉ Bồi dưỡng Giáo viên dạy lịch sử và địa lý	B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Hiệp Phú	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển
48	Tống Thị Dung	26/10/1982	x	Số B803 chung cư C3, đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Lịch sử	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm; Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý	Chứng chỉ Trung văn	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		62,5		62,5	Trúng tuyển
49	Nguyễn Nhựt Thanh	04/09/1991		392/B ấp Tân Phú A, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp	Cử nhân	Thiết kế đồ họa	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Toeic 310	B	Giáo viên THCS dạy Mỹ thuật	Trường THCS Hiệp Phú	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển
50	Lâm Ngọc Ánh	24/10/1998	X	Số 979 đường Nguyễn Xiển, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		Học phần Ngoại ngữ	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Hiệp Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
51	Lê Xuân Hằng	13/03/1996	X	Số 31 đường Đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2 - Anh; HSK Level 3	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hiệp Phú	6	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển
52	Trần Sang	12/06/1991		Căn hộ A12B.07, Chung cư Metro Tower, số 43 Tân Lập, Xã Đông Hòa, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Học phần tiếng Pháp	B	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hiệp Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển
53	Tổng Ngọc Phương Mai	16/10/2001	X	12/11 Đường 4, Phường Tam Phú, Thành Phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Khoa học tự nhiên		B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hoa Lư	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển
54	Trần Thị Hồng Nhung	11/09/1996	X	Số 91/5/3 đường số 8, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm bậc 2	Học phần Tiếng nhật	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hoa Lư	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển
55	Hà Tấn Vũ Bảo	02/04/1994		Số 261/15/56 Đình Phong Phú, khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Việt Nam học	Chứng chỉ Văn thư lưu trữ, Hành chính văn phòng	Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Nâng cao	Nhân viên Văn thư	Trường THCS Hoa Lư	1	Văn thư viên (02.007)		76,5		76,5	Trúng tuyển
56	Trịnh Thị Hường	27/11/1989	X	S202.07.01, 512 Nguyễn Xiển, Khu Phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tin học		A2 - Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Hưng Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		55,5		55,5	Trúng tuyển
57	Nguyễn Trung Quốc	30/06/1998		Số 148 đường số 4, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên THCS dạy môn Lịch sử và Địa lý	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Hưng Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
58	Lê Thị Thu Trang	21/06/1988	X	Tòa S301 Vinhomes Grand Park, 512 Nguyễn Xiển, Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ NVSP năm 2008	B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Hưng Bình	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Dân tộc Tây	93	5	98	Trúng tuyển
59	Nguyễn Thanh Vâng	13/05/1996		Số 979 đường Nguyễn Xiển, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		Học phần Ngoại ngữ	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Hưng Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển
60	Võ Thị Ngọc Hương	15/05/1991	X	Số 34 đường số 12, phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm năm 2014	B- Anh	B	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Lê Quý Đôn	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển
61	Lê Thị Huệ	12/07/1997	X	33/3, Tô 4, Khu phố 4, Hồ Bá Phấn, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B1- Anh	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Lê Quý Đôn		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển
62	Trịnh Ngọc Kim Ánh	16/11/2000	X	32 đường 16, Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		N4-Nhật	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Lê Quý Đôn	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển
63	Nguyễn Thùy Mai Hân	26/11/2001	X	Số 83/1/1 đường số 7, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Học phần tiếng Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Lê Quý Đôn		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
64	Bùi Quốc Cường	12/10/1996		8/5 Đường số 8, Phường Linh Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Thạc sĩ; Cử nhân	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán học; Sư phạm Toán học		B-Anh	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Lê Quý Đôn	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển
65	Trần Thị Phương Thảo	01/02/1975	X	Số 129/1F đường Ama Khê, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân (ĐH sư phạm năm 2000)	Ngữ văn		C - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Lê Văn Việt	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển
66	Đinh Ngọc Quỳnh	22/8/1999	x	170/1 Khu phố Tây B, phường Đồng Hòa, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Ngữ Văn		B2 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Linh Đông	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển
67	Nguyễn Trọng Phú	10/01/1996		Căn hộ C13.04 chung cư Citisoho, Đường 35 CL, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Cao đẳng sư phạm toán tin	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Linh Đông	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		51		51	Trúng tuyển
68	Đặng Hoàng Linh	12/03/1977		1/34, đường Độc Lập, Khu phố Nhị Đồng 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm ngữ văn		B - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Linh Trung	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển
69	Hoàng Khánh Linh	19/02/1997	X	19/3 đường 8, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm	A-Nhật, IELTS 7,0	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Linh Trung	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển
70	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	24/01/1990	X	Số 27/2/14 đường 12 khu phố Tam Đa, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức,	Cử nhân	Sư phạm Vật lý		B - Anh	A	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Trường THCS Linh Trung	1	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)		76		76	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
71	Đoàn Ngọc Linh	25/06/1992	X	Số 82/9 đường 2, khu phố Long Đại, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh văn	B	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Long Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển
72	Lê Thị Hồng	07/03/1985	X	74/7/20 đường 8, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh		Ứng dụng CNTT cơ bản	Nhân viên Y tế	Trường THCS Long Phước	1	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)		65		65	Trúng tuyển
73	Phan Thị Hồng	25/10/1992	X	B92 đường Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Long Trường	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
74	Hoàng Thị Hà	20/08/1999	X	B1-01-25 đường 32CL, khu phố 3, Phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Long Trường		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển
75	Trần Thị Thu Hồng	01/01/1995	X	Số 301.B5 Chung cư Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Vật lý học	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (chờ cấp)	B - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Lương Định Của	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển
76	Nguyễn Thị Huyền	10/06/1979	X	Số 92 đường Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh	Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Giấy xác nhận hoàn thành khóa học bồi dưỡng Giáo viên dạy môn KHTN	B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Lương Định Của		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển
77	Đậu Tường Nguyên	20/04/1990	x	Số 40/7 đường Phú Mỹ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Chứng chỉ bồi dưỡng Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử và Địa lý	Học phần Tiếng Anh	Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Lương Định Của	4	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
78	Quách Văn Cúa	19/10/1974		Số 9/14 đường Thanh Mỹ Lợi, phường Thanh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Khoa học Toán; Sư phạm Toán học		B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Lương Định Của	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển
79	Giang Thị Thu Hà	06/12/1994	X	Số 229/3/21 Lê Quang Định, phường 7, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy môn KHTN Chứng chỉ Bồi dưỡng CDNN giáo viên THCS hạng II và hạng III	A2 - Anh	IC3	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Ngô Chí Quốc	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển
80	Nguyễn Thị Ngọc Bích	28/01/2001	X	Số 239/2 đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Cử nhân	Sư phạm Khoa học tự nhiên		B1 - Anh; Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản; Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Ngô Chí Quốc		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		62,5		62,5	Trúng tuyển
81	Dương Thị Sinh	04/02/1985	X	Số 327 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	B - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Ngô Chí Quốc	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		51		51	Trúng tuyển
82	Nguyễn Hoàng Vũ	08/05/1999		Số 1231/16/1A1, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		Học phần Ngoại ngữ	Ứng dụng CNTT Cơ bản; Học phần Tin học	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Ngô Chí Quốc	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển
83	Trần Xuân Trường	26/10/1999		21 Tân Lập 2, Phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Giáo dục thể chất		chứng nhận đang học B1- Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Ngô Chí Quốc		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		64,5		64,5	Trúng tuyển
84	Nguyễn Thị Hồng Nhi	12/02/1991	X	Số 246B, Đình Tiên Hoàng, Phường 8, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		C1-Anh Học phần tiếng Pháp	Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Ngô Chí Quốc	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
85	Phạm Thị Bích Ngọc	07/01/1998	X	1228, tổ 35, Khu phố Vườn Dừa, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Ngô Chí Quốc	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển
86	Đặng Huỳnh Như	10/10/1996	X	Số 116/109/33M đường Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Ngô Chí Quốc		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển
87	Lương Thị Mộng Điệp	06/06/1975	X	Số 19 đường 14 phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức	Cử nhân (ĐH sư phạm năm 1997)	Sinh - Kỹ thuật Nông nghiệp		B- Anh	B	Giáo viên THCS dạy Công nghệ Nông nghiệp	Trường THCS Nguyễn Văn Bá	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
88	Vũ Thị Phương Thảo	26/4/2001	X	50 đường 15 khu trung tâm hành chính, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Khoa học tự nhiên		TOEIC, 575	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Nguyễn Văn Bá	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		62,5		62,5	Trúng tuyển
89	Diệp Mỹ Phương	12/05/1997	X	Số 123/25/2 đường 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức	Cử nhân; Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh; Tiếng Anh		B2 - Anh; Học phần Tiếng Hán	Ứng dụng CNTT Nâng cao	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Văn Bá	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển
90	Hà Thị Thu Hương	01/08/1983	X	10/23b hẻm 17 Cao Bá Quát, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	tiếng Anh, tiếng Nga sư phạm		C1 - Anh; Sư phạm Tiếng Nga	B	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Văn Bá		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển
91	Lê Thị Nhung	25/10/1989	X	Số A6.05, CC ParcSpring, 537 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Đông, TP Thủ Đức	Cử nhân	Tiếng Anh Sư phạm		Học phần tiếng Trung	Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
92	Nguyễn Phan Diệp Đan	03/10/1997	X	Số 36 đường 23, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tin học		B2 - Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển
93	Nguyễn Thị Mỹ	26/09/1989	X	Số A2-08-05 chung cư Gia Hòa, 523 A Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý	B - Anh	B	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Phước Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
94	Đinh Minh Thư	17/10/1997	X	01 đường 32, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	B2- Anh, B - Nhật	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Phước Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển
95	Trịnh Nguyễn Thu Hà	03/04/1996	X	Số 48 Đường 37, KP 2, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Phước Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển
96	Phan Thị Linh	02/4/1987	X	23/9 Đường 160, Phường Tăng Nhơn Phú A. TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	Cử nhân	Kế toán		B-Anh	Ứng dụng CNTT nâng cao	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Phước Bình	1	Kế toán viên trung cấp (06.032)		90		90	Trúng tuyển
97	Nguyễn Trọng Trí	02/5/1998		43D đường 27- Phường Linh Đông-Thành phố Thủ Đức-Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Giáo dục thể chất		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Thể dục	Trường THCS Tam Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển
98	Trịnh Thị Châm Anh	16/05/2001	X	Số 6/15a Ụ Ghe, Phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tam Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Điện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
99	Nguyễn Văn Tài	24/5/1997		38/2 Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm ngữ văn		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT nâng cao	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tam Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		51,5		51,5	Trúng tuyển
100	Võ Thị Linh	10/04/1988	X	Số 18.3 Chung cư Him Lam, Phú Đông, Khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Học phần Ngoại ngữ 2	Kỹ thuật viên tin học	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Tam Bình	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển
101	Nguyễn Minh Chánh	24/04/1998		Số 18/43 đường Ngô Chí Quốc, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ NVSP cho Giáo viên Tiếng Anh cấp THCS	B2 - Anh; học phần tiếng Nhật	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Tam Bình		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển
102	Bùi Thanh Duy	01/01/1990	X	Số 259/6 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Tam Bình	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển
103	Nguyễn Thị Dung	07/01/1997	X	Số 273 Man Thiện, Phường Hiệp Phú, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	B1 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Tân Phú	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển
104	Lê Thị Minh Anh	20/07/1998	X	Số 31 đường 10, tổ 20, khu phố 3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tân Phú	4	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển
105	Trịnh Thị Nga	31/01/1990	X	Thôn 3, Đa Kìa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	Cử nhân	Văn học	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm	B - Anh; Học phần Tiếng Anh	A; Học phần tin học	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tân Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển
106	Ngân Thị Ly	28/09/1997	X	11 Đường 11, KP 3, Phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B1- Anh văn	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tân Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	dân tộc thái	61,5	5	66,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
107	Nguyễn Thị Thanh Hiền	15/01/2000	X	156/4 Đường số 2, Phường Tăng Nhơn Phú B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Tân Phú		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		59,5		59,5	Trúng tuyển
108	Trần Hồng Tâm	20/07/1990		Số 8 đường N 14, tái định cư Long Sơn, tổ 9, khu phố Thái Bình 2, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ NVSP cho Giáo viên Tiếng Anh cấp THCS	B - Pháp	A	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Tân Phú	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển
109	Trương Thị Trang	19/11/1998	X	Số 228 đường Dương Đình Hội, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Chứng chỉ Bồi dưỡng giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý	Bậc 3 - Tiếng Trung	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển
110	Nguyễn Thị Chiêu	19/9/1988	X	61/4A, Đường 185, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Anh văn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	B-Pháp	A	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển
111	Nguyễn Lý Hồng Trường	26/8/1989		246 Đ. Long Phước, P. Long Phước, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Cao đẳng, Cử nhân	Sư phạm Tin học, Công nghệ thông tin		B -Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Bộ đội xuất ngũ	79	5	84	Trúng tuyển
112	Trương Lê Bảo Uyên	14/7/1998	X	257 Tăng Nhơn Phú, Phường Tăng Nhơn Phú B, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Toán học	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm Toán cấp THCS	B - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển
113	Hoàng Thị Lan	12/4/1984	X	Số 18A1, khu phố 11A, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân	Sư phạm Mỹ thuật	Chứng chỉ CDNĐ giáo viên THCS hạng II	B - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Mỹ Thuật	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
114	Đỗ Thanh Kim Huệ	02/06/1990	X	Số 37A đường xóm Nhang, khu phố Bình Minh 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc		A - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Âm nhạc	Trường THCS Thái Văn Lung	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển
115	Phạm Thụy Ngọc Quỳnh	01/11/2000	X	70 đường số 1, khu phố 1, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành	Cử nhân	Sư phạm Khoa học tự nhiên		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Thái Văn Lung	5	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển
116	Huỳnh Kim Ngân	10/03/2001	X	87/24 Trần Phú, Phường 4, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Khoa học tự nhiên		B1-Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Thái Văn Lung		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển
117	Nguyễn Thị Hương Quế	17/09/1990	X	Số 54 đường số 8, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Hóa hữu cơ; Sư phạm Hóa học	Bảng điểm bồi dưỡng Giáo viên THCS dạy môn Khoa	B - Anh; Học phần Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Thái Văn Lung		Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển
118	Ngô Thị Ngọc Quỳnh	22/12/1989	x	Chung cư Marina Tower, Vĩnh Phú 10, thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Lịch sử	Chứng chỉ NVSP ngành Lịch sử; Xác nhận hoàn thành khóa học Bồi dưỡng GV dạy môn Lịch sử và Địa lý	B - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Lịch sử và Địa lý	Trường THCS Thái Văn Lung	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Con thương binh	71	5	76	Trúng tuyển
119	Ngô Hồng Khanh	21/08/1995		Khu 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Toán	Trường THCS Thái Văn Lung	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		58		58	Trúng tuyển
120	Lê Thị Ngọc Yến	12/04/1996	X	30 đường 160 Tầng Nhon Phú A, thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		A2, Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Ngữ văn	Trường THCS Trần Quốc Toản	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển
121	Lưu Thị Hồng	8/6/1995	X	78A đường 494, Tõ 8, Kp. 4, P. Tầng Nhon Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	B - Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Trần Quốc Toản	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
122	Nguyễn Thị Trang	24/01/1994	X	Số 512 Đường Nguyễn Xiển, Phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN giáo viên THCS hạng II	B - Anh	B	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Trường THCS Trần Quốc Toàn	1	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)		60		60	Trúng tuyển
123	Nguyễn Ngọc Hân	22/05/1989	X	Số 88/19 đường 11, khu phố 1, phường Cát Lái, Tp Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Chính trị		B - Anh	A	Giáo viên Chuyên trách phổ cập	Trường THCS Trần Quốc Toàn 1	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		58		58	Trúng tuyển
124	Phan Thanh Hiền	17/02/1997		Số 373 đường Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	B - Anh	A	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Trần Quốc Toàn 1	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển
125	Đỗ Đức Anh Tuấn	28/02/1997		487/47/1E Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân	Sư phạm Tin học		học phần Tiếng Anh	Cử nhân	Giáo viên THCS dạy Tin học	Trường THCS Trần Quốc Toàn 1	2	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển
126	Nguyễn Thị Phương	20/08/1987	X	Căn hộ A1.16 Lô A, Chung cư 9 View Apartment, Số 1 đường 01, tổ 16, khu phố 4, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Thư viện, Thông tin	Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh viên chức chuyên ngành Thư viện	B - Anh	A	Nhân viên Thư viện	Trường THCS Trần Quốc Toàn 1	1	Thư viện viên hạng III (V.10.02.06)		77		77	Trúng tuyển
127	Phạm Thị Thủy Trang	07/03/1995	X	Số 11 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng GV dạy môn Khoa học tự nhiên	B- Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Trường Thạnh	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển
128	Phạm Ngọc Kim Quỳnh	26/06/2000	X	Số 241 đường Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Chứng chỉ Tiếng trung	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Trường Thạnh	5	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển
129	Chu Thị Hồng Ngọc	29/05/1996	X	Số 33B đường Hồ Bá Phấn, phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên THCS dạy môn Khoa học tự nhiên	B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giáo viên THCS dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Trường Thọ	4	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16
130	Nguyễn Thị Ngọc Hương	02/05/1984	X	Số 24/8 đường 6, tổ 14, khu phố 5, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Kỹ sư	Quản trị kinh doanh; Công nghệ Hóa học	Chứng chỉ Quản lý thiết bị trường học	A - Anh	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Trường THCS Trường Thọ	1	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)		92		92	Trúng tuyển
131	Nguyễn Thị Quỳnh My	13/02/1992	X	B1007, Lô B, Chung cư Chương Dương Home, số 34, đường 12, Phường Trường Thọ, TP Thủ Đức, TP HCM	Cử nhân	tiếng Anh	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	B - Pháp	B	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Trường Thọ	3	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển
132	Đoàn Văn Cường	18/09/1989		B314, Chung cư thuận kiều, khu phố tân an, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Mỹ thuật		A -Anh	B	Giáo viên THCS dạy Mỹ Thuật	Trường THCS Xuân Trường	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển
133	Nguyễn Thanh Thủy	19/08/1988	X	Số 59 đường Nguyễn Công Trứ, Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2- Anh B- Pháp	A	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Xuân Trường	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển
134	Trần Thanh Thảo	23/10/1996	X	Số 45 đường 1, Phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức	Trung cấp	Y sỹ:		B - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Nhân viên Y tế	Trường THCS Xuân Trường	1	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)		62		62	Trúng tuyển
135	Phan Thị Hoài An	15/03/1979	X	Số 13.08 Chung cư An Phúc, phường An Phú, thành Phố Thủ Đức	Cử nhân Sư phạm	Tiếng Anh		B2 - Anh; B - Tiếng Nga	B	Giáo viên THCS dạy Tiếng Anh	Trường THCS Thạnh Mỹ Lợi	1	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)		50,5		50,5	Trúng tuyển
136	Nguyễn Thị Phương Uyên	06/09/1980	X	Số 29 đường 25, khu phố 2, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức	Cử nhân Kinh tế; Trung cấp	Quản trị Kinh doanh; Quản trị văn phòng và tin học			Kỹ thuật viên tin học	Nhân viên Công nghệ thông tin	Trường THCS Thạnh Mỹ Lợi	1	Công nghệ thông tin hạng IV (V.11.06.15)		78		78	Trúng tuyển

Tổng cộng danh sách có 136 người

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Diện ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm	Kết Quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				16